CK.0000071076

G CHÂM THÔNG
YỆN AN TOÀN, VỆ SINH LAO ĐỘNG)

Tài liệu huấn luyện
AN TOÀN - VỆ SINH LAO ĐỘNG

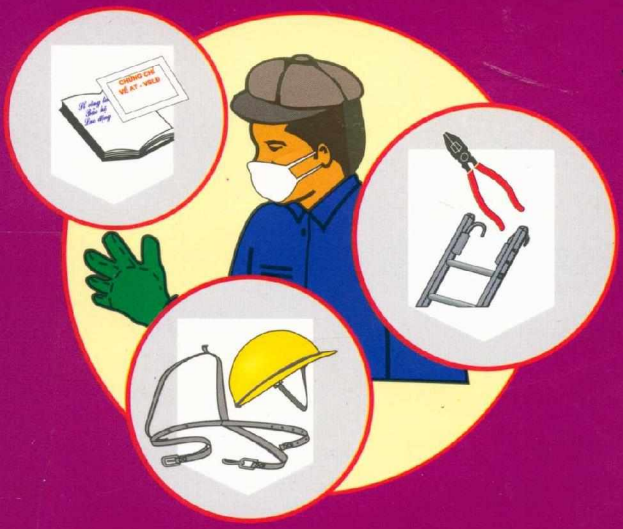

NGUYÊN
ỌC LIỆU
5

PUBLISHER
NHÀ XUẤT BẢN THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

ĐẶNG CHÂM THÔNG
(TRUNG TÂM HUẤN LUYỆN AN TOÀN, VỆ SINH LAO ĐỘNG)

Tài liệu huấn luyện
AN TOÀN - VỆ SINH LAO ĐỘNG

(TÁI BẢN LẦN 2, CÓ CHỈNH SỬA, BỔ SUNG)

NHÀ XUẤT BẢN THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

động các kỹ năng phòng ngừa những yếu tố nguy hiểm có nguy cơ gây tai nạn lao động hoặc có hại đến sức khỏe trong quá trình sử dụng, tiếp xúc với máy móc, thiết bị, vật tư có yếu tố nguy hiểm, độc hại. Người lao động cần được huấn luyện, thực hiện nghiêm ngặt về an toàn lao động và phải có biện pháp phòng ngừa trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Cuốn sách sẽ là tài liệu thực sự hữu ích, là cẩm nang về an toàn- vệ sinh lao động cho các nhà quản lý, cán bộ làm công tác bảo hộ lao động, cho người sử dụng lao động và người lao động tại các doanh nghiệp và cơ sở sản xuất.

Mọi ý kiến góp ý của bạn đọc xin gửi về địa chỉ: Nhà xuất bản Thông tin và Truyền thông; Địa chỉ: số 9, ngõ 90, phố Nguy Như Kon Tum, Thanh Xuân, Hà Nội; điện thoại: 04. 35772143; fax: 04. 35779858.

Xin trân trọng giới thiệu cùng bạn đọc. /.

NXB THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG
VỀ CÔNG TÁC AN TOÀN LAO ĐỘNG - VỆ SINH LAO ĐỘNG

I. MỘT SỐ KHÁI NIỆM

1. Bảo hộ lao động

Bảo hộ lao động mà nội dung chính là an toàn - vệ sinh lao động (AT-VSLĐ) là hệ thống các giải pháp về pháp luật, khoa học, kỹ thuật, tổ chức, kinh tế - xã hội nhằm bảo đảm an toàn và sức khỏe của người lao động trong quá trình lao động sản xuất.

2. Điều kiện lao động

2.1. Khái niệm

Điều kiện lao động là tổng thể các yếu tố về kinh tế, xã hội, tổ chức, kỹ thuật, tự nhiên thể hiện qua quá trình công nghệ, công cụ lao động, đối tượng lao động, môi trường lao động, con người lao động và sự tác động qua lại giữa chúng trong không gian và thời gian nhất định tạo nên những điều kiện cần thiết cho hoạt động của con người trong quá trình hoạt động sản xuất.

2.2. Các nhóm yếu tố của điều kiện lao động

a. Nhóm yếu tố về vệ sinh lao động gồm:

- Các nhóm yếu tố về vật lý như: bụi, tiếng ồn, rung động, nhiệt độ, áp suất, bức xạ ion và bức xạ không ion ...

- Các nhóm yếu tố về hóa học như: hơi độc, khí độc, bụi độc...

- Các nhóm yếu tố về sinh học như: virut, vi khuẩn, ký sinh trùng...

- Các nhóm yếu tố về tâm - sinh lý bao gồm các yếu tố có liên quan đến các yếu tố làm căng thẳng tâm lý người lao động trong quá trình thực hiện nhiệm vụ công việc. Từ đó, ảnh hưởng đến năng suất cũng như hiệu quả làm việc.

b. Nhóm yếu tố về thẩm mỹ bao gồm:

Yếu tố thẩm mỹ cũng là một trong những yếu tố góp phần tạo nên sự hưng phấn, sự say mê cũng như sự yên tâm làm việc cho người lao động. Nó bao gồm các yếu tố như:

- Điều kiện cơ sở vật chất: nhà xưởng, kho tàng... có khang trang, rộng rãi hay không.

- Sự bố trí, sắp xếp máy móc, thiết bị, dụng cụ khoa học và hợp lý, tạo nơi làm việc gọn gàng và ngăn nắp cũng như tạo không gian làm việc tối ưu.

- Một số yếu tố khác như: hình dáng, kích thước và màu sắc của máy móc, thiết bị, vấn đề vệ sinh công nghiệp...

c. Nhóm yếu tố về kinh tế - xã hội:

- Sự đầu tư cho dây chuyền công nghệ, nhà xưởng, kho bãi...

- Tình hình sản xuất - kinh doanh của doanh nghiệp

- Nguồn lực hiện có của doanh nghiệp: lực lượng lao động và quản lý, tuổi đời, tuổi nghề, trình độ khoa học - công nghệ...

3. Các tác hại nghề nghiệp

Trong quá trình sản xuất, người lao động luôn là người trực tiếp thực hiện các thao tác lao động. Trong điều kiện lao động thuận lợi, có ít các yếu tố nguy hiểm, độc hại, người lao động làm việc an toàn hơn ít bị ảnh hưởng tác hại nghề nghiệp đến sức khỏe. Trong điều kiện lao động bất lợi có nhiều yếu tố nguy hiểm, độc hại thì họ luôn phải đối mặt với các nguy cơ gây tai nạn lao động, các nguy cơ gây bệnh lý, bệnh nghề nghiệp. Đây là những yếu tố không tốt, luôn đe dọa tính mạng và sức khỏe người lao động. Chúng chính là các tác hại nghề nghiệp. Tác hại nghề nghiệp gồm có 2 yếu tố, đó là: yếu tố nguy hiểm và yếu tố có hại.

II. MỤC ĐÍCH VÀ Ý NGHĨA CỦA CÔNG TÁC AT-VSLĐ

1. Mục đích

Công tác AT-VSLĐ gắn liền với hoạt động của mỗi người lao động trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, công việc được giao.

Mục đích của công tác AT-VSLĐ là thông qua các biện pháp về khoa học - công nghệ, tổ chức - hành chính, kinh tế - xã hội để loại trừ các yếu tố nguy hiểm, có hại phát sinh trong quá trình sản xuất, tạo môi trường điều kiện làm việc an toàn và vệ sinh. Như vậy sẽ:

+ Đảm bảo an toàn thân thể cho người lao động, hạn chế đến mức thấp nhất hoặc không để xẩy ra tai nạn, chấn thương hay tử vong trong lao động.

+ Bảo đảm người lao động khỏe mạnh, không bị mắc các bệnh nghề nghiệp hoặc các bệnh tật khác do điều kiện lao động xấu gây ra.

+ Duy trì, phục hồi sức khỏe và khả năng lao động cho người lao động.

2. Ý nghĩa

AT-VSLĐ là một phạm trù của sản xuất, gắn liền với sản xuất nhằm bảo vệ yếu tố quan trọng nhất của lực lượng sản xuất đó là người lao động. Mặt khác, nhờ chăm lo bảo vệ sức khỏe cho người lao động, mang lại hạnh phúc cho bản thân và gia đình họ mà công tác AT-VSLĐ mang ý nghĩa chính trị, kinh tế và xã hội - nhân văn.

2.1. Ý nghĩa chính trị

AT-VSLĐ là một chính sách kinh tế - xã hội lớn của Đảng và Nhà nước ta. Nhiều chính sách, chế độ bảo hộ lao động được ban hành trên cơ sở Đảng và Nhà nước ta luôn coi trọng người lao động là vốn quí, là lực lượng lao động cần được bảo vệ. Họ chính là những người tạo nên các sản phẩm cho xã hội, góp phần cho sự phát triển kinh tế xã hội và thực hiện tốt công cuộc hiện đại hoá, công nghiệp hóa nước nhà. Vì vậy, công tác AT-VSLĐ thể hiện tính ưu việt của chế độ xã hội chủ nghĩa Việt Nam, thể hiện sự quan tâm của Đảng, Nhà nước và các cơ quan, đoàn thể trong việc bảo vệ người lao động trong tổ chức hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Được làm việc trong điều kiện lao động an toàn, đảm bảo về sức khỏe nghề nghiệp, khả năng sáng tạo của người lao động càng được phát huy, năng suất lao động cao, họ luôn yên tâm và hăng say lao động, làm ra nhiều sản phẩm cho xã hội, góp phần xây dựng đất nước ngày càng phồn thịnh.

2.2. Ý nghĩa về kinh tế

Thực hiện tốt công tác AT-VSLĐ là một nội dung quan trọng để các doanh nghiệp đẩy mạnh sản xuất, hoàn thành các hợp đồng kinh tế, tăng doanh thu và tạo nên thương hiệu riêng cho mình trong tình hình hiện nay.

Hoạt động sản xuất, kinh doanh và dịch vụ của doanh nghiệp có diễn ra bình thường và thông suốt hay không? điều này phụ thuộc rất nhiều vào nhận thức về công tác AT-VSLĐ của nhà quản lý cũng như người lao động trong chính doanh nghiệp đó. Nếu hoạt động của danh nghiệp diễn ra bình thường, không để xảy ra các sự cố hay tai nạn lao động thì sản xuất được liên tục, là điều kiện tốt để doanh nghiệp hoàn thành các hợp đồng kinh tế. Từ đó, doanh thu ngày càng tăng và là cơ sở để rất nhiều doanh nghiệp có điều kiện đầu tư trở lại cho sản xuất và phát triển sản xuất của doanh nghiệp.

Về phía người lao động, khi được làm việc trong điều kiện lao động an toàn và vệ sinh, không xuất hiện và tồn tại các yếu tố có nguy cơ gây tai nạn lao động hay bệnh nghề nghiệp thì họ luôn có đủ sức khỏe để tham gia sản xuất. Do đó, số ngày nghỉ việc do tai nạn lao động hay khám chữa bệnh hầu như không có, năng suất lao động không ngừng được nâng cao và tạo ra những sản phẩm có chất lượng tốt nhất cho xã hội. Hàng tháng, người lao động có thu nhập ổn định, là cơ sở để đảm bảo cuộc sống cũng như chi tiêu cho các nhu cầu cá nhân và của gia đình như: học tập nâng cao trình độ, tham gia thể dục thể thao, tham quan, du lịch... nâng cao chỉ số tiêu dùng sẽ là đòn bẩy kích cầu, tạo điều kiện phát triển sản xuất kinh doanh.

Ngược lại, khi doanh nghiệp để xẩy ra tai nạn lao động hay các sự cố khác thì những lợi ích về kinh tế của cả người lao động và doanh nghiệp đều bị ảnh hưởng. Doanh nghiệp sẽ phải tốn kém nhiều tiền của và thời gian cho việc giải quyết những hậu quả sau đó.

Về phía người lao động, họ phải nghỉ việc hoặc làm việc cầm chừng do sản xuất bị ảnh hưởng, dẫn đến thu nhập mất ổn định, bấp bênh trong cuộc sống, họ không tập trung thực

hiện nhiệm vụ sản xuất do tâm lý lo lắng, hoang mang, không biết nơi làm việc của mình liệu có nguy cơ tai nạn lao động nào đang rình rập hay không? Vì thế, sẽ ảnh hưởng rất nhiều vào sự tập trung và tính sáng tạo của người lao động trong khi thực hiện nhiệm vụ, công việc được giao. Điều này lại có ảnh hưởng tới tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh và dịch vụ của cả doanh nghiệp.

Thực hiện tốt công tác AT-VSLĐ không chỉ mang lại lợi ích về kinh tế cho người lao động và cho doanh nghiệp mà nó còn là nền tảng vững chắc để doanh nghiệp và đất nước ngày càng phát triển hơn về mọi mặt.

2.3. Ý nghĩa xã hội - nhân văn

Bên cạnh ý nghĩa về chính trị và kinh tế, thực hiện tốt công tác AT-VSLĐ còn mang lại ý nghĩa về xã hội và nhân văn sâu sắc.

Trong điều kiện sản xuất được an toàn - vệ sinh, người lao động có đủ sức khỏe để tham gia sản xuất liên tục, năng suất lao động không ngừng được cải thiện và thu nhập của họ cũng ngày càng được nâng cao. Vì thế, cuộc sống gia đình của họ được đảm bảo, mức sống được cải thiện, góp phần củng cố và bảo vệ hạnh phúc gia đình người lao động.

Thực hiện tốt công tác AT-VSLĐ còn góp phần xây dựng một xã hội văn minh và lành mạnh. Một xã hội văn minh là xã hội mà người lao động trong xã hội đó có sức khỏe, có tri thức, được làm việc trong điều kiện an toàn, vệ sinh. Họ là những người công dân luôn sống và làm việc theo pháp luật. Đồng thời, họ cũng nắm vững các quy tắc về AT-VSLĐ, các nguyên tắc làm việc an toàn. Tại nơi làm việc, họ là những người lao động gương mẫu. Trong gia đình họ cũng là những